

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH TUYÊN QUANG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 91/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc giải quyết kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ nhất
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2021-2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo số: 200/BC-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về Kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2021-2026 và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đánh giá việc giải quyết kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX

Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản nhất trí nội dung Báo cáo số: 200/BC-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2021-2026 với những kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm chủ yếu sau:

1. Kết quả đạt được

1.1. Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo, phân công các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu giải quyết kiến nghị của cử tri theo thẩm quyền. Cơ bản các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường đã tích cực kiểm tra, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri.

1.2. Đến nay, có 102/102 kiến nghị của cử tri (tỷ lệ 100%) do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chuyển đến đã được các cơ quan, đơn vị xem xét, giải quyết, trả lời, trong đó: 17/102 kiến nghị (tỷ lệ 16,7%) đã được giải quyết xong; 46/102 kiến nghị (tỷ lệ 45,1%) đang giải quyết; 39/102 kiến nghị (tỷ lệ 38,2%) được Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, trả lời nhưng cần có lộ trình để giải quyết. Hầu hết các kiến nghị có đủ cơ sở và điều kiện đã được xem xét, giải quyết, trả lời kịp thời.

1.3. Nội dung trả lời cụ thể, đúng vấn đề cử tri kiến nghị, qua đó đã tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc được cử tri quan tâm, phản ánh đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; góp phần tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo sự đồng thuận, chia sẻ của cử tri trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của địa phương.

2. Hạn chế và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

Một số kiến nghị của cử tri chậm được giải quyết hoặc đã được xem xét, giải quyết nhưng tiến độ giải quyết chậm; số kiến nghị được giải quyết xong chiếm tỷ lệ thấp (17/102 kiến nghị, tỷ lệ 16,7%). Còn có kiến nghị của cử tri về hỗ trợ người dân theo cơ chế chính sách của Hội đồng nhân dân tỉnh chậm được giải quyết do việc ban hành hướng dẫn liên ngành để thực hiện chậm. Nhiều kiến nghị liên quan đến công tác quản lý nhà nước về đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được đông đảo cử tri quan tâm, kiến nghị nhưng chưa được giải quyết kịp thời.

2.2. Nguyên nhân

- Một số sở, ngành, cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã chưa quan tâm, chủ động, chưa thực hiện đúng trách nhiệm trong việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

- Sự phối hợp giữa các cơ quan, địa phương trong giải quyết kiến nghị của cử tri chưa chặt chẽ, kịp thời.

- Một số kiến nghị liên quan đến việc bố trí nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa các công trình đường giao thông, cầu, đường điện, công trình nước sạch, công trình thủy lợi; đầu tư xây dựng trụ sở, nhà công vụ, nhà làm việc, trang thiết bị làm việc... tại các xã khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp đòi hỏi nguồn vốn đầu tư lớn trong khi khả năng ngân sách của tỉnh còn hạn chế, chưa đáp ứng ngay nguyện vọng của cử tri.

3. Về trách nhiệm

Hạn chế trong việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri nêu trên có trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ngành, cơ quan, đơn vị trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; nhất là sở, ngành, cơ quan, đơn vị được phân công, giao nhiệm vụ giải quyết kiến nghị của cử tri.

Điều 2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

Để việc tiếp nhận, tổng hợp, giải quyết, trả lời các kiến nghị của cử tri được đầy đủ, kịp thời, có chất lượng, Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị:

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

1.1. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri sau kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XIX.

1.2. Chỉ đạo Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh nâng cao chất lượng công tác tổng hợp, phân loại các kiến nghị cử tri theo đúng thẩm quyền. Trường hợp các kiến nghị thuộc thẩm quyền cấp xã song cần nguồn lực lớn hoặc liên quan trách nhiệm sở, ngành, kịp thời báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để chuyển Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh

2.1. Thông tin tới Ủy ban nhân dân các xã, phường kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri tại Báo cáo số: 105/BC-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2025 và Báo cáo số: 142/BC-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri để cử tri biết, theo dõi và giám sát.

2.2. Chỉ đạo các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường nâng cao trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, giải quyết và phối hợp trong giải quyết các kiến nghị của cử tri đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng thời gian quy định. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc giải quyết kiến nghị của cử tri; khắc phục những hạn chế đã được chỉ ra trong báo cáo giám sát.

2.3. Đẩy nhanh tiến độ giải quyết 46/102 kiến nghị đang thực hiện. Đối với các kiến nghị đã có đủ cơ sở, điều kiện để giải quyết nhưng tiến độ giải quyết chậm, đề nghị giải quyết dứt điểm, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả trước ngày 10 tháng 3 năm 2026.

2.4. Rà soát, có kế hoạch để từng bước giải quyết 39/102 kiến nghị hiện nay chưa giải quyết được đảm bảo phù hợp với điều kiện, nguồn lực của tỉnh, đồng thời tăng cường tuyên truyền để nhân dân nắm được và đồng tình, chia sẻ, ủng hộ trong quá trình thực hiện.

2.5. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với chính quyền cơ sở tích cực thông tin, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh tới nhân dân.

3. Các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

3.1. Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường nghiên cứu, nắm bắt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để tuyên truyền, giải thích, trả lời kiến nghị của cử tri; thông tin đầy đủ, kịp thời kết quả giải quyết các kiến nghị của cử tri tại các buổi tiếp xúc cử tri.

3.2. Kịp thời tổng hợp đầy đủ, chính xác kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh và trung ương gửi Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đúng thời gian quy định.

3.3. Tăng cường giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri, phản ánh kịp thời kết quả giám sát về Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết kịp thời, có chất lượng nội dung cử tri kiến nghị.

4. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Tiếp tục hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp tổ chức tiếp xúc giữa đại biểu Hội đồng nhân dân hai cấp với cử tri đảm bảo hiệu quả; đồng thời tăng cường phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trong hoạt động giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri; kịp thời kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết, trả lời các kiến nghị chính đáng của cử tri theo luật định.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết tại các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang;
- Trang thông tin Điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (NgT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thị Thanh Trà